TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ P** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2025/HS-ST
Ngày: 21 - 03 -2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Thu

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Bá Lý

2. Bà Lê Thị Toan

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Nhớ - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Cao Thảo Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 03 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2025/TLST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2025/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 03 năm 2025 đối với bị cáo:

Dương Nguyễn Quốc A(tên gọi khác: không), sinh năm 1995 tại Gia Lai; nơi cư trú: Tổ 13, phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Ngọc T và bà Nguyễn Thị L, bị cáo có 01 em ruột sinh năm 2007, bị cáo chưa có vợ, con. Tiền sự: Không; Tiền án: Tại bản án số 77/2020/HSST ngày 10/7/2020 của Toà án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai xét xử tuyên phạt 04 năm 06 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản" theo khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự và 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt của cả hai tội là 05 năm 06 tháng tháng tù. Chấp hành án phạt tù tại trại giam G - Bộ Công an; đến ngày 12/02/2024, chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xoá án tích. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 31/10/2024 sau đó bị tạm giam cho đến nay. Hiện bị cáo đang tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực Pleiku. Có mặt.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Chị Lê Thị Thanh T, sinh năm 1996.

Địa chỉ: 20 Nguyễn Trung T, phường H, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

- Anh Lê Công M, sinh năm 1996

Địa chỉ: 20 Nguyễn Trung T, phường H, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

** Người chứng kiến:* Ông Nguyễn Văn C

Địa chỉ: Tổ 5, phường H, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Dương Nguyễn Quốc A sử dụng chất ma túy từ khoảng thời gian tháng 6 năm 2024. Qua các mối quan hệ xã hội, A biết có người bán ma tuý đá tại khu vực bến xe Đ Gia Lai thuộc làng Ngó, phường T, thành phố P. Khoảng 20 giờ ngày 30/10/2024, A điều khiển xe máy hiệu Honda loại xe Air Blade biển kiểm soát 81AX-071.04 đến khu vực cổng bến xe Đ để hỏi mua ma túy. Sau khi dò hỏi thì gặp một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) có bán ma tuý đá, A hỏi mua 3.000.000 đồng ma tuý đá thì người này đồng ý. Sau đó, A đưa tiền và người đàn ông này đã đưa cho A 01 ví da màu nâu, A mở ra bên trong có 07 (bảy) gói nilon bên trong chứa ma túy loại Methamphetamine và 01 (một) kéo kim loại. Mua ma tuý xong, A cất ví da này vào túi quần với mục đích để sử dụng rồi dạo chơi tại khu vực bến xe Đ. Đến khoảng 24 giờ ngày 30/12/2024, A điều khiển xe đến phòng trọ số 3 do anh Lê Công M và chị Lê Thị Thanh T (là bạn của A) thuê ở tại số nhà 20 đường Nguyễn Trung T, phường H, thành phố P, tỉnh Gia Lai rồi xin ngủ nhờ. Đến 11 giờ 20 phút ngày 31/10/2024, khi A đang đứng trước phòng số 3 nhà số 20 đường Nguyễn Trung T, phường H, thành phố P, tỉnh Gia Lai thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy - Công an tỉnh Gia Lai phối hợp cùng Công an phường H, thành phố P kiểm tra, bắt quả tang, thu giữ vật chứng, gồm: 02 túi nilon (túi zip) màu trắng bên trong có chứa chất rắn màu trắng dạng tinh thể, 03 gói nilon màu xanh dán kín bên trong chứa chất rắn màu trắng dạng tinh thể, 02 gói nilon màu hồng dán kín bên trong chứa chất rắn màu trắng dạng tinh thể (được niêm phong theo quy định); 01 ví da màu nâu; 01 chiếc kéo bằng kim loại màu trắng; 255.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và 01 xe mô tô hiệu HonDa loại xe Air Blade màu đen vàng gắn biển số 81AX-071.04, số khung: RLHJK1402RZ243641, số máy: JK14E0434108.

Qua xét nghiệm, xác định: Dương Nguyễn Quốc A dương tính với chất ma tuý loại Methamphetamine.

Tại bản Kết luận giám định số 1015/KL-KTHS ngày 09/11/2024 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Gia Lai, kết luận: *"Toàn bộ chất màu trắng, dạng tinh thể trong 07 (bảy) gói nilon (02 gói màu trắng, 02 gói màu đỏ và 03 gói màu*

xanh) trong bì thư gửi giám định đều là ma tuý, loại Methamphetamine, tổng khối lượng 4,2921 gam".

Đối với xe mô tô hiệu HonDa loại xe Air Blade màu đen vàng gắn biển số 81AX-071.04, số khung: RLHJK1402RZ243641, số máy: JK14E0434108 đã thu giữ là của bị can và bị can đã sử dụng làm phương tiện để đi mua ma túy; ví da màu nâu là do đối tượng bán ma tuý đưa cho bị can dùng để cất giấu ma tuý; chiếc kéo bằng kim loại màu trắng do đối tượng bán ma tuý đưa cho A nhưng A chưa sử dụng; riêng 255.000 đồng là của của cá nhân bị can, không liên quan đến hành vi phạm tội.

* Vật chứng của vụ án, gồm:

+ Chất ma túy còn lại sau giám định trong 01 bì công văn niêm phong ghi *"Số 1015/PC09 ngày 09 tháng 11 năm 2024"* có dấu niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Gia Lai;

+ 01 xe mô tô hiệu HonDa loại xe Air Blade màu vàng đen gắn biển số 81AX-071.04, số khung: RLHJK1402RZ243641, số máy: JK14E0434108;

+ 01 ví da màu nâu và 01 kéo bằng kim loại;

+ Số tiền 255.000 đồng (tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam).

Viện kiểm sát nhân dân thành phố P ra Quyết định đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P chuyển toàn bộ vật chứng trên đến Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố P để quản lý, chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại Bản Cáo trạng số 45/CT-VKS ngày 21 tháng 01 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Dương Nguyễn Quốc A về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Dương Nguyễn Quốc A và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Dương Nguyễn Quốc A phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Dương Nguyễn Quốc A với mức án từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: Chất ma túy còn lại sau giám định trong 01 bì công văn ghi số 1015/PC 09 ngày 09 tháng 11 năm 2024 có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai và 01 ví da màu nâu đã sử dụng và 01 kéo bằng kim loại; tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 xe mô tô hiệu HonDa loại xe

Air Blade màu vàng đen gắn biển số 81XA-071.04. Trả lại cho bị cáo Anh 255.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Dương Nguyễn Quốc A phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Dương Nguyễn Quốc A thừa nhận hành vi bị truy tố, không có ý kiến phản đối về tội danh và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, phù hợp với kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 20 giờ ngày 30/10/2024 tại tại khu vực cổng bến xe Đức Long thuộc làng Ngó, phường Trà Bá, thành phố P, Dương Nguyễn Quốc A mua của một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) 07 gói ma túy (loại Methamphetamine) rồi cất giấu trong túi quần mặc trên người với mục đích để sử dụng. Sau đó, A đến ngủ nhờ tại phòng trọ số 3 do anh Lê Công M và chị Lê Thị Thanh T thuê ở số 20 đường Nguyễn Trung T, phường H, thành phố P. Đến 11 giờ 20 phút ngày 31/10/2024, khi A đang đứng trước phòng trọ số 3 thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy - Công an tỉnh Gia Lai phối hợp với Công an Phường H, thành phố P, tỉnh Gia Lai kiểm tra, bắt quả tang.

Tại bản Kết luận giám định số 1015/KL-KTHS ngày 09/11/2024 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Gia Lai, kết luận: *"Toàn bộ chất màu trắng, dạng tinh thể trong 07 (bảy) gói nilon (02 gói màu trắng, 02 gói màu đỏ và 03 gói màu xanh) trong bì thư gửi giám định đều là ma tuý, loại Methamphetamine, tổng khối lượng 4,2921 gam".*

Hành vi của bị cáo Dương Nguyễn Quốc A đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P truy tố bị cáo về tội này là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hoàn toàn nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện với lỗi cố ý. Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, ảnh hưởng đến sức khỏe của cộng đồng và là gánh nặng cho gia đình và xã hội. Do đó cần thiết phải xử lý nghiêm để cải tạo, răn đe, giáo dục, đồng thời phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm về ma túy, loại tội phạm ảnh hưởng lớn đến trật tự, an toàn xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Ngày 10/7/2020 bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố P xử phạt phạt 04 năm 06 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản" theo khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự và 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt của cả hai tội là 05 năm 06 tháng tháng tù, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/02/2024, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý, nên thuộc trường hợp tái phạm. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo, các đặc điểm về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo mới đủ tác dụng giáo dục và răn đe.

[7] Về vật chứng: Các chất ma túy hiện đang thu giữ thuộc loại cấm lưu hành, 01 ví da đã sử dụng và 01 kéo bằng kim loại không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy; đối với 01 xe mô tô hiệu HonDa loại xe Air Blade màu vàng đen gắn biển số 81XA-071.04 bị cáo khai làm phương tiện để liên lạc mua ma tuý nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước. Đối với số tiền 255.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[8] Đối với đối tượng mà bị cáo Dương Nguyễn Quốc A khai đã bán ma túy cho Anh trước cổng bến xe Đ: Do bị cáo A không biết được nhân thân, lai lịch của người này; Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại địa bàn phường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai nhưng không xác định được đối tượng có liên quan đến hoạt động ma túy nên chưa có căn cứ để điều tra, xử lý. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau là đúng quy định pháp luật.

[9] Đối với anh Lê Công M (sinh năm 1996) và chị Lê Thị Thanh T (sinh năm 1996) đã cho Dương Nguyễn Quốc A ngủ nhờ tại phòng trọ số 3, số nhà 20

đường Nguyễn Trung T, phường H, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Tuy nhiên, anh M và chị T đều không biết Dương Nguyễn Quốc A tàng trữ ma tuý trong người khi đến ngủ nhờ tại phòng trọ; chỉ đến khi lực lượng Công an bắt quả tang đối với A thì anh M và chị T mới biết nên không có căn cứ xử lý về hành vi không tố giác tội phạm là đúng quy định pháp luật.

[10] Đối với ông Phạm Văn L (sinh năm 1958) là chủ sở hữu căn nhà số nhà 20 đường Nguyễn Trung T, phường H, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Tuy nhiên, việc Dương Nguyễn Quốc A đến ngủ nhờ tại phòng số 3 (do Lê Công M và chị Lê Thị Thanh T thuê ở) và có tàng trữ ma tuý trong người thì ông L không biết nên không có căn cứ xử lý là đúng quy định pháp luật.

[11] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[12] Bị cáo Dương Nguyễn Quốc A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Dương Nguyễn Quốc A phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Dương Nguyễn Quốc A 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 31/10/2024).

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: Chất ma túy còn lại sau giám định trong 01 bì công văn ghi số 1015/PC 09 ngày 09 tháng 11 năm 2024 có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai và 01 ví da màu nâu đã sử dụng và 01 kéo bằng kim loại.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 (một) xe mô tô hiệu HonDa loại xe Air Blade màu vàng đen gắn biển số 81AX-071.04, số khung: RLHJK1402RZ243641, số máy: JK14E0434108.

Trả lại cho bị cáo Dương Nguyễn Quốc A số tiền 255.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Các vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 62/2025 ngày 24/01/2025 giữa Công an thành phố P, tỉnh Gia Lai và Chi cục thi hành án dân sự thành phố P, tỉnh Gia Lai.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Dương Nguyễn Quốc A phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố P;
- Công an tỉnh Gia Lai;
- Phân trại tạm giam khu vực P;
- Chi cục Thi hành án dân sự Tp. P;
- Sở tư pháp tỉnh Gia Lai;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, vp.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Thị Kim Thu